세척 작업표준서 · Quy trình r a · Washing procedure (WI-WSH-01)

교육 영상 시연용 가상 자료 (JJ정밀은 가상 회사입니다) · 번역 확인 전 초안

1. 세척 조건표와 세척기 설정값(압력·온도·시간)이 같은지 본다.	Kiểm tra giá trị cài đặt của máy rửa (áp suất, nhiệt độ, thời gian) có khớp với bảng điều kiện rửa không.	Check that the washer settings (pressure, temperature, time) match the washing condition sheet.
2. 바구니에 부품을 12개씩, 구멍이 아래로 가게 넣는다.	Xếp 12 chi tiết vào giỏ, lỗ quay xuống dưới.	Load 12 parts per basket with the holes facing down.
3. 문을 닫고 세척 시작 버튼을 누른다.	Đóng cửa và nhấn nút bắt đầu rửa.	Close the door and press the wash start button.
! 문이 완전히 닫혔는지 확인한다.	**! Xác nhận cửa đã đóng hẳn.**	**! Make sure the door is fully closed.**
4. 건조 완료 표시를 확인하고 바구니를 꺼낸다.	Xác nhận đèn báo sấy xong rồi lấy giỏ ra.	Confirm the drying-complete indicator, then take out the basket.
! 부품과 바구니가 뜨거우니 내열 장갑을 낀다.	**! Chi tiết và giỏ còn nóng, hãy đeo găng chịu nhiệt.**	**! Parts and basket are hot; wear heat-resistant gloves.**
5. 구멍 안과 모서리에 가공 칩이 남았는지 눈으로 본다.	Nhìn bằng mắt xem còn phoi gia công trong lỗ và ở các góc không.	Visually check for machining chips left in the holes and corners.
6. 칩이 남은 부품은 재세척 상자에 따로 담고 기록한다.	Chi tiết còn phoi cho riêng vào thùng rửa lại và ghi chép.	Put parts with remaining chips into the re-wash box and record them.

세척 조건 / i u ki n r a / Washing conditions

0.5 MPa · 50~60℃ · 3분 (확인 필요)	**0.5 MPa · 50~60□ · 3 phút (Cần xác nhận)**	**0.5 MPa · 50~60□ · 3 min (To be confirmed)**